

**QUẢN LÝ MUA BÁN SÁCH TẠI HIỆU SÁCH THIÊN VĂN NHÓM 22**

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG– V1.0

tp hỒ CHÍ MINH, THÁNG 12 NĂM 2022

mÔN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG (Có đồ án)

Bộ môn Kỹ thuật phần mềm – Khoa Công nghệ thông tin – ĐH Công nghiệp TP. HCM

**NỘI DUNG**

[**1.** **GIỚI THIỆU ỨNG DỤNG** 2](#_Toc122028930)

[**2.** **CẤU HÌNH PHẦN CỨNG - PHẦN MỀM** 2](#_Toc122028931)

[2.1 Phần cứng 2](#_Toc122028932)

[2.2 Phần mềm 2](#_Toc122028933)

[**3.** **CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH** 2](#_Toc122028934)

[3.1 Chức năng của Nhân viên 4](#_Toc122028935)

[3.1.1 Chức năng đăng nhập: 3](#_Toc122028936)

[3.1.2 Chức năng lập hóa đơn 4](#_Toc122028937)

[3.1.3 Chức năng quản lý khách hàng 5](#_Toc122028938)

[3.1.4 Chức năng quản lý hóa đơn 7](#_Toc122028939)

[3.1.5 Chức năng quản lý sách 9](#_Toc122028940)

[3.1.6 Chức năng quản lý văn phòng phẩm 11](#_Toc122028941)

[3.1.7 Chức năng quản lý nhà cung cấp 13](#_Toc122028942)

[3.1.8 Chức năng quản lý nhà xuất bản 15](#_Toc122028943)

[3.1.9 Chức năng quản lý tác giả: 17](#_Toc122028944)

[3.1.10 Chức năng quản lý xuất xứ 19](#_Toc122028945)

[3.1.11 Chức năng thống kê doanh thu 20](#_Toc122028946)

[3.1.12 Chức năng thống kê sản phẩm 21](#_Toc122028947)

[3.2 Chức năng của người quản lý 22](#_Toc122028948)

[3.2.1 Chức năng quản lý nhân viên, quản lý tài khoản của nhân viên 22](#_Toc122028949)

[3.2.2 Chức năng thống kê doanh thu 24](#_Toc122028950)

[3.2.3 Chức năng thống kê sản phẩm 25](#_Toc122028951)

[3.2.4 Chức năng thống kê nhân viên 26](#_Toc122028952)

[3.2.5 chức năng thống kê khách hàng 27](#_Toc122028953)

# **GIỚI THIỆU ỨNG DỤNG**

Việc quản lý hoạt động kinh doanh một hoặc nhiều hiệu sách hoàn toàn bằng thủ công cần nhiều nguồn nhân lực, tốn thời gian, chi phí và dễ xảy ra sai sót. Đồng thời sự gia tăng không ngừng về số lượng cũng như các thể loại sách đang đặt ra không ít vấn đề cho nhiều nhà quản lý cửa hàng sách, một số khó khăn như: không kiểm soát được số lượng sản phẩm hiện có, sản phẩm tồn kho,….

Vì vậy cần xây dựng phần mềm quản lý để giải quyết vấn đề quản lý kinh doanh nhà sách hiệu quả và dễ dàng hơn.

Ứng dụng cung cấp các chức năng cho việc vận hành hiệu sách như với các công việc như : Tạo lập hóa đơn, thiết lập các chương trình khuyến mãi, quản lý hóa đơn, quản lý sản phẩm, quản lý nhân viên làm việc tại hiệu sách, quản lý khách hàng mua sản phẩm và báo cáo thống kê theo ngày, tháng, năm.

Phần mềm được thiết kế giao diện đơn giản, thân thiện, dễ dùng, cùng các nghiệp vụ quen thuộc đáp ứng đầy đủ nhu cầu quản lý của hiệu sách.

Người quản lý, nhân viên báng hàng có thể dễ dàng sử dụng và nhanh chóng thực hiện công tác bán hàng trên các thiết bị có sẵn: Laptop, máy tính bàn, máy tính bảng, điện thoại thông minh.

# **CẤU HÌNH PHẦN CỨNG - PHẦN MỀM**

## Phần cứng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CPU** | **RAM** | **HDD** | **Architecture** |
| Intel Core i5, 1.19 GHz | 4 GB | 500 GB | 64 bit |

## Phần mềm

Eclipse IDE for Java EE Developers , SQL Server Management Studio 2019

# **CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH**

Sau khi khởi động phần mềm người dùng sẽ thực hiện được các chức năng sau:

* **Chức năng đăng nhập:**

Graphical user interface

Description automatically generated

Hình 1: màn hình đăng nhập

Khi mở ứng dụng, nhân viên sẽ thấy giao diện đăng nhập như hình 1.

Nhân viên nhập mã tài khoản và mặt khẩu

Nhân viên chọn nút đăng nhập

Nếu đăng nhập thành công thì giao diện trang chủ sẽ được hiển thị như hình 2.

**Quên mật khẩu:**

* “Chọn quên mật khẩu” trên hình 1
* Hệ thống hiển thị giao diện quên mật khẩu
* Người dùng sẽ nhập số điện thoại để tìm tài khoản cần đổi mật khẩu
* Chọn nút xác nhận
* Hệ thống hiển thị giao diện đổi mật khẩu
* Người dùng nhập mật khẩu mới
* Chọn nút “xác nhận”
* Chọn nút “đăng nhập” để quay lại giao diện đăng nhập

A pile of books

Description automatically generated with low confidence

Hình 2: màn hình trang chủ

## Chức năng của Nhân viên

### Chức năng lập hóa đơn

Graphical user interface

Description automatically generated

Hình 3: giao diện lập hóa đơn

Nhân viên chọn mục bán hàng 🡪 chọn lập hóa đơn 🡪giao diện lập hóa đơn hiển thị như hình

Nhân viên muốn tìm kiếm thông tin khách hàng:

Cách 1: nhập số điện thoại khách hàng vào mục tìm kiếm khách hàng

Cách 2: chọn nút “chọn KH” 🡪 giao diện quản lý khách hàng hiện lên 🡪 nhân viên thực hiện chức năng tìm khách hàng 🡪 nhấn double click vào khách hàng và chọn OK 🡪hệ thống sẽ quay lại giao diện lập hóa đơn đồng thời hiển thị thông tin khách hàng vào phần thông tin hóa đơn,

Nhân viên tìm sản phẩm bằng cách nhập từ khóa vào mã, tên, tác giả, danh mục, tên loại để tìm kiếm sản phẩm 🡪chọn biểu tượng tìm 🡪hệ thống hiển thị thông tin sản phẩm cần tìm 🡪nhân viên double click vào sản phẩm 🡪 hiển thị cửa số nhập số lượng như hình 3 🡪 nhập số lượng 🡪 thông tin sản phẩm sẻ hiển thị vào bảng sản phẩm

Nếu nhân viên muốn thay đổi số lượng sản phẩm chỉ cần chọn chuột phải vào sản phẩm cần thay đổi 🡪hệ thống hiển thị cửa sổ nhập số lượng mới 🡪nhập số lượng mới và chọn OK

Nhân viên nhập số tiền nhận vào ô “tiền nhận” 🡪 chọn xuất in và thanh toán 🡪 hệ thống hiển thị thanh toán thành công

Nhân viên chọn nút “hủy” để hủy hóa đơn đang lập.

\*Trường hợp ngoại lệ: nếu khách hàng chưa muốn thanh toán thì nhân viên chọn vào nút “thêm vào hàng chờ”. Thông tin hóa đơn chưa thanh toán sẽ được lưu vào danh sách chờ, nhân viên xem danh sách hàng chờ chọn “Hàng chờ”. Nếu muốn tiếp tục thanh toán cho hóa đơn trong danh sách hàng chờ thì chọn hóa đơn cần thanh toán 🡪 chọn nút “thanh toán” 🡪 hệ thống sẽ load thông tin hóa đơn hàng chờ trở lại giao diện lập hóa đơn 🡪 nhân viên có thể tiếp tục thanh toán.

### Chức năng quản lý khách hàng

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 4: giao diện quản lý khách hàng

Nhân viên muốn tìm kiếm khách hàng chỉ cần nhập thông tin vào từ khóa: mã khách hàng, tìm họ tên, tìm số điện thoại, tìm giới tính 🡪chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống hiển thị khách hàng tìm thấy ở bảng danh sách khách hàng.

Nhân viên muốn thêm khách hàng: chọn nút “thêm” 🡪giao diện thêm sẽ mở ra như hình 5 🡪nhân viên nhập thông tin khách hàng cần thêm

Nhân viên muốn sửa thông tin khách hàng: chọn khách hàng cần sửa 🡪 giao diện sửa khách hàng sẽ mở ra như hình 5.

Nhân viên chọn nút xác nhận 🡪hệ thống báo thêm thành công hoặc sửa thành công

Nhân viên chọn hủy nếu kết thúc việc thêm khách hàng mới hoặc sửa thông tin khách hàng

Nhân viên chọn làm mới để reset lại giao diện quản lý khách hàng, sửa khách hàng, thêm khách hàng

Nhân viên muốn xóa khách hàng: chọn khách hàng cần xóa 🡪 chọn nút xóa 🡪hệ thống thông báo xóa thành công.

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 5: giao diện thêm, sửa khách hàng

### Chức năng quản lý hóa đơn

**Graphical user interface

Description automatically generated**

Hình 6: giao diện quản lý hóa đơn

Nhân viên tìm hóa đơn bằng cách nhập thông tin vào từ khóa: mã hóa đơn, ngày lập, nhân viên, khách hàng 🡪 chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống sẽ hiển thị thông tin hóa đơn cần tìm ở bảng danh sách hóa đơn.

Nhân viên muốn xóa hóa đơn: chọn hóa đơn cần xóa từ bảng 🡪chọn nút xóa 🡪hệ thống hiển thị thông báo xóa thành công

Nhân viên muốn xem chi tiết hóa đơn: chọn hóa đơn cần xem ở bảng danh sách 🡪 chọn xem chi tiết 🡪 hệ thống hiển thị giao diện chi tiết hóa đơn như hình 7

**Graphical user interface, application, Word

Description automatically generated**

Hình 7: giao diện xem chi tiết hóa đơn

### Chức năng quản lý sách

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 8:giao diện quản lý sách

Nhân viên muốn tìm kiếm sách chỉ cần nhập thông tin vào từ khóa: tên sách, loại sách, tác giả, năm xuất bản, nhà xuất bản, nhà cung cấp 🡪chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống hiển thị sách tìm thấy ở bảng danh sách sách.

Nhân viên muốn xóa sách: chọn sách cần xóa 🡪chọn nút xóa 🡪hệ thống thông báo xóa thành công

Nhân viên muốn thêm sách: chọn nút “thêm” 🡪giao diện thêm sẽ mở ra như hình 9 🡪nhân viên nhập thông tin sách cần thêm

Nhân viên muốn sửa thông tin sách: chọn sách cần sửa thông tin từ bảng 🡪chọn nút sửa🡪giao diện sửa sẽ mở ra như hình 9 🡪nhân viên nhập thông tin cần sửa.

Nhân viên chọn nút xác nhận 🡪hệ thống báo thêm thành công hoặc sửa thành công.

Nhân viên chọn hủy nếu kết thúc việc thêm sách mới hoặc sửa thông tin sách

Nhân viên chọn làm mới để reset lại giao diện thêm sách, sửa sách, quản lý sách

* **Thêm giảm giá cho sách**
* Tìm sản phẩm cần tạo giảm giá.
* Chọn, click chuột phải vào sách cần tạo giảm giá
* Giao diện thêm giảm giá hiển thị (hình 10)
* Nhập thông tin về phần trăm giảm giá, ngày bắt đầu giảm giá, ngày kết thúc giảm giá
* Chọn nút xác nhận
* Hệ thống hiển thị thông báo thêm thành công
* Chọn nút ok.

![Graphical user interface, application

Description automatically generated]()

Hình 9: giao diện thêm, sửa sách

* Graphical user interface, application

  Description automatically generated

Hình 10: giao diện thêm giảm giá

### Chức năng quản lý văn phòng phẩm

Graphical user interface, table

Description automatically generated with medium confidence

Hình 11: giao diện quản lý văn phòng phẩm

Nhân viên muốn tìm kiếm văn phòng phẩm chỉ cần nhập thông tin vào từ khóa: tên sản phẩm, tên loại, thương hiệu, xuất xứ 🡪chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống hiển thị văn phòng phẩm tìm thấy ở bảng danh sách văn phòng phẩm.

Nhân viên muốn xóa văn phòng phẩm: chọn văn phòng phẩm cần xóa 🡪chọn nút xóa 🡪hệ thống thông báo xóa thành công

Nhân viên muốn thêm văn phòng phẩm: chọn nút “thêm” 🡪giao diện thêm sẽ mở ra như hình 12 🡪nhân viên nhập thông tin văn phòng phẩm cần thêm

Nhân viên muốn sửa thông tin sách: chọn sách cần sửa thông tin từ bảng 🡪chọn nút sửa🡪giao diện sửa sẽ mở ra như hình 12 🡪nhân viên nhập thông tin cần sửa.

Nhân viên chọn nút xác nhận 🡪hệ thống báo thêm thành công hoặc sửa thành công.

Nhân viên chọn hủy nếu kết thúc việc thêm văn phòng phẩm mới hoặc sửa thông tin văn phòng phẩm

Nhân viên chọn làm mới để reset lại giao diện thêm văn phòng phẩm, sửa văn phòng phẩm, quản lý văn phòng phẩm

* **Thêm giảm giá cho sách**
* Tìm sản phẩm cần tạo giảm giá.
* Chọn, click chuột phải vào sách cần tạo giảm giá
* Giao diện thêm giảm giá hiển thị (hình 13)
* Nhập thông tin về phần trăm giảm giá, ngày bắt đầu giảm giá, ngày kết thúc giảm giá
* Chọn nút xác nhận
* Hệ thống hiển thị thông báo thêm thành công
* Chọn nút ok.

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 12: giao diện thêm, sửa văn phòng phẩm

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 13: giao diện thêm giảm giá

### Chức năng quản lý nhà cung cấp

Graphical user interface, table

Description automatically generated

Hình 14: giao diện quản lý nhà cung cấp

Nhân viên muốn tìm kiếm nhà cung cấp chỉ cần nhập thông tin vào từ khóa: mã ncc, tên, số điện thoại, khu vực🡪chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống hiển thị nhà cung cấp tìm thấy ở bảng danh sách nhà cung cấp.

Nhân viên muốn xóa nhà cung cấp: chọn nhà cung cấp cần xóa 🡪chọn nút xóa 🡪hệ thống thông báo xóa thành công

Nhân viên muốn thêm nhà cung cấp: chọn nút “thêm” 🡪giao diện thêm sẽ mở ra như hình 13 🡪nhân viên nhập thông tin nhà cung cấp cần thêm

Nhân viên muốn sửa thông tin nhà cung cấp: chọn nhà cung cấp cần sửa thông tin từ bảng 🡪chọn nút sửa🡪giao diện sửa sẽ mở ra như hình 13 🡪nhân viên nhập thông tin cần sửa.

Nhân viên chọn nút xác nhận 🡪hệ thống báo thêm thành công hoặc sửa thành công.

Nhân viên chọn hủy nếu kết thúc việc thêm nhà cung cấp mới hoặc sửa thông tin nhà cung cấp

Nhân viên chọn làm mới để reset lại giao diện thêm nhà cung cấp, sửa nhà cung cấp, quản lý nhà cung cấp

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 15: giao diện thêm, sửa nhà cung cấp

### Chức năng quản lý nhà xuất bản

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 16: giao diện quản lý nhà xuất bản

Nhân viên muốn tìm kiếm nhà xuất bản chỉ cần nhập thông tin vào từ khóa: mã nxb, tên nxb, số điện thoại, khu vực🡪chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống hiển thị nhà xuất bản tìm thấy ở bảng danh sách nhà xuất bản.

Nhân viên muốn xóa nhà cung cấp: chọn nhà xuất bản cần xóa 🡪chọn nút xóa 🡪hệ thống thông báo xóa thành công

Nhân viên muốn thêm nhà xuất bản: chọn nút “thêm” 🡪giao diện thêm sẽ mở ra như hình 15 🡪nhân viên nhập thông tin nhà xuất bản cần thêm

Nhân viên muốn sửa thông tin nhà xuất bản: chọn nhà xuất bản cần sửa thông tin từ bảng 🡪chọn nút sửa🡪giao diện sửa sẽ mở ra như hình 15 🡪nhân viên nhập thông tin cần sửa.

Nhân viên chọn nút xác nhận 🡪hệ thống báo thêm thành công hoặc sửa thành công.

Nhân viên chọn hủy nếu kết thúc việc thêm nhà xuất bản mới hoặc sửa thông tin nhà xuất bản

Nhân viên chọn làm mới để reset lại giao diện thêm nhà xuất bản, sửa nhà xuất bản, quản lý nhà xuất bản

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 17: giao diện thêm, sửa nhà xuất bản

### Chức năng quản lý tác giả:

Graphical user interface, table

Description automatically generated

Hình 18: giao diện quản lý tác giả

Nhân viên muốn tìm kiếm tác giả chỉ cần nhập thông tin vào từ khóa: mã tác giat, tên tác giả, năm sinh🡪chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống hiển thị tác giả tìm thấy ở bảng danh sách tác giả.

Nhân viên muốn xóa tác giả: chọn tác giả cần xóa 🡪chọn nút xóa 🡪hệ thống thông báo xóa thành công

Nhân viên muốn thêm nhà tác giả: chọn nút “thêm” 🡪giao diện thêm sẽ mở ra như hình 17 🡪nhân viên nhập thông tin tác giả cần thêm

Nhân viên muốn sửa thông tin tác giả: chọn tác giả cần sửa thông tin từ bảng 🡪chọn nút sửa🡪giao diện sửa sẽ mở ra như hình 17 🡪nhân viên nhập thông tin cần sửa.

Nhân viên chọn nút xác nhận 🡪hệ thống báo thêm thành công hoặc sửa thành công.

Nhân viên chọn hủy nếu kết thúc việc thêm tác giả mới hoặc sửa thông tin tác giả

Nhân viên chọn làm mới để reset lại giao diện thêm tác giả, sửa tác giả, quản lý tác giả.

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 19: giao diện thêm, sửa tác giả

### Chức năng quản lý xuất xứ

Graphical user interface, table

Description automatically generated

Hình 20: giao diện quản lý xuất xứ

Nhân viên muốn tìm kiếm xuất xứ chỉ cần nhập thông tin vào từ khóa: mã xuất xứ, tên nước🡪chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống hiển thị tên nước xuất xứ tìm thấy ở bảng danh sách xuất xứ.

Nhân viên muốn xóa xuất xứ: chọn xuất xứ cần xóa 🡪chọn nút xóa 🡪hệ thống thông báo xóa thành công

Nhân viên muốn thêm xuất xứ: chọn nút “thêm” 🡪giao diện thêm sẽ mở ra như hình 19 🡪nhân viên nhập thông tin xuất cần thêm

Nhân viên muốn sửa thông tin xuất xứ: chọn xuất xứ cần sửa thông tin từ bảng 🡪chọn nút sửa🡪giao diện sửa sẽ mở ra như hình 19 🡪nhân viên nhập thông tin cần sửa.

Nhân viên chọn nút xác nhận 🡪hệ thống báo thêm thành công hoặc sửa thành công.

Nhân viên chọn hủy nếu kết thúc việc thêm xuất xứ mới hoặc sửa thông tin xuất xứ

Nhân viên chọn làm mới để reset lại giao diện thêm xuất xứu, sửa xuất xứ, quản lý xuất xứ

Graphical user interface, application, website

Description automatically generated

Hình 21: giao diện thêm, sửa xuất xứ

### Chức năng thống kê doanh thu

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 22: thống kê doanh thu

Nhân viên muốn thống kê số tiền mà bản thân đã bán trong khoảng thời gian nhập trước: chọn thống kê theo ngày, tháng, năm 🡪 nhân viên nhập thông tin vào ngày bắt đầu, ngày kết thúc (theo ngày), nhập tháng, năm (theo tháng), nhập năm (theo năm) 🡪 chọn nút thống kê 🡪 hệ thống hiển thị danh sách hóa đơn được sắp xếp theo tổng tiền giảm dần vào bảng

Nhân viên chọn nút in báo cáo để in danh sách thống kê

Nhân viên chọn nút làm mới để reset giao diện thống kê doanh thu

### Chức năng thống kê sản phẩm

Graphical user interface, text, application, email

Description automatically generated

Hình 23: giao diện thống kê sản phẩm

Nhân viên muốn thống kê số sản phẩm mà bản thân đã bán trong khoảng thời gian nhập trước: chọn thống kê theo ngày, tháng, năm 🡪 nhân viên nhập thông tin vào ngày bắt đầu, ngày kết thúc (theo ngày), nhập tháng, năm (theo tháng), nhập năm (theo năm) 🡪 chọn nút thống kê 🡪 hệ thống hiển thị danh sách sản phẩm đã được sắp xếp theo số lượng giảm dần vào bảng

Nhân viên chọn nút in báo cáo để in danh sách thống kê

Nhân viên chọn nút làm mới để reset giao diện thống kê sản phẩm

## Chức năng của người quản lý

### Chức năng quản lý nhân viên, quản lý tài khoản của nhân viên

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 24: giao diện quản lý nhân viên và tài khoản

Người quản lý muốn tìm kiếm nhân viên chỉ cần nhập thông tin vào từ khóa: họ tên, căn cước công dân, số điện thoại, giới tính 🡪chọn nút tìm kiếm 🡪hệ thống hiển thị thông tin nhân tin tìm thấy ở bảng danh sách nhân viên.

Người quản lý muốn xóa nhân viên: chọn nhân viên cần xóa 🡪chọn nút xóa 🡪hệ thống thông báo xóa thành công

Người quản lý muốn thêm nhân viên: chọn nút “thêm” 🡪giao diện thêm sẽ mở ra như hình 23 🡪nhân viên nhập thông tin nhân viên cần thêm

Người quản lý muốn sửa thông tin nhân viên: chọn nhân viên cần sửa thông tin từ bảng 🡪chọn nút sửa🡪giao diện sửa sẽ mở ra như hình 23 🡪nhân viên nhập thông tin cần sửa.

Người quản lý chọn nút xác nhận 🡪hệ thống báo thêm thành công hoặc sửa thành công.

Người quản lý chọn hủy nếu kết thúc việc thêm nhân viên mới hoặc sửa thông tin nhân viên

Người quản lý chọn làm mới để reset lại giao diện thêm nhân viên, sửa nhân viên, quản lý nhân viên

Graphical user interface

Description automatically generated

Hình 25: giao diện thêm, sửa nhân viên

Tạo tài khoản cho nhân viên: người quản lý nháy chuột phải vào nhân viên cần tạo tài khoản từ bảng danh sách nhân viên 🡪chọn thêm tài khoản 🡪 hệ thống hiển thị giao diện thêm tài khoản ở hình 24.

Xóa tài khoản: người quản lý nháy chuột phải vào nhân viên muốn xóa tài khoản 🡪 chọn xóa tài khoản 🡪hệ thống thông báo xóa tài khoản thành công.

Graphical user interface, application, website

Description automatically generated

Hình 26: giao diện thêm tài khoản

### Chức năng thống kê doanh thu

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 27: thống kê doanh thu

Người quản lý muốn thống kê tổng doanh thu của cửa hàng trong khoảng thời gian nhập trước: chọn thống kê theo ngày, tháng, năm 🡪 người quản lý nhập thông tin vào ngày bắt đầu, ngày kết thúc (theo ngày), nhập tháng, năm (theo tháng), nhập năm (theo năm) 🡪 chọn nút thống kê 🡪 hệ thống hiển thị danh sách hóa đơn được sắp xếp theo tổng tiền giảm dần vào bảng, hiển thị doanh thu, lợi nhuận, vốn và số hóa đơn.

Người quản lý chọn nút in báo cáo để in danh sách thống kê

Người quản lý chọn nút làm mới để reset giao diện thống kê doanh thu

### Chức năng thống kê sản phẩm

Graphical user interface, text, application, email

Description automatically generated

Hình 28: giao diện thống kê sản phẩm

Người quản lý muốn thống kê số sản phẩm mà hiệu sách đã bán trong khoảng thời gian nhập trước: chọn thống kê theo ngày, tháng, năm 🡪 người quản lý nhập thông tin vào ngày bắt đầu, ngày kết thúc (theo ngày), nhập tháng, năm (theo tháng), nhập năm (theo năm) 🡪 chọn nút thống kê 🡪 hệ thống hiển thị danh sách sản phẩm đã được sắp xếp theo số lượng giảm dần vào bảng và tổng số sản phẩm đã bán

Người quản lý chọn nút in báo cáo để in danh sách thống kê

Người quản lý chọn nút làm mới để reset giao diện thống kê sản phẩm

### Chức năng thống kê nhân viên

Graphical user interface, text, application

Description automatically generated

Hình 29: giao diện thống kê nhân viên

Người quản lý muốn thống kê nhân viên bán bao nhiêu sản phâm và lọc nhận viên có doanh số bán hàng cao nhất trong khoảng thời gian nhập trước:

chọn thống kê theo ngày, tháng, năm 🡪 người quản lý nhập thông tin vào ngày bắt đầu, ngày kết thúc (theo ngày), nhập tháng, năm (theo tháng), nhập năm (theo năm) 🡪 chọn nút thống kê 🡪 hệ thống hiển thị danh sách nhân viên cùng với số lượng sản phẩm đã bán, tổng tiền của nhân viên đó, đồng thời hiển thị thông tin nhân viên có doanh số bán hàng cao nhất.

### chức năng thống kê khách hàng

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Hình 30: giao diện thống kê khách hàng

Người quản lý muốn thống kê khách hàng mua bao nhiêu sản phẩm và lọc khách hàng mua hàng nhất trong khoảng thời gian nhập trước:

chọn thống kê theo ngày, tháng, năm 🡪 người quản lý nhập thông tin vào ngày bắt đầu, ngày kết thúc (theo ngày), nhập tháng, năm (theo tháng), nhập năm (theo năm) 🡪 chọn nút thống kê 🡪 hệ thống hiển thị danh sách khách hàng cùng với số lượng sản phẩm đã bán, số hóa đơn,tổng tiền của khách hàng đó, đồng thời hiển thị thông tin khách hàng mua hàng nhiều nhất.